

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC BÀI KHÁI QUÁT VĂN HỌC Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẰNG CÁCH XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÂU HỎI

NGUYỄN THỊ THU HIỀN*

TÓM TẮT

Xây dựng hệ thống câu hỏi trong dạy học là một biện pháp quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng dạy của giáo viên và chất lượng học của học sinh. Bài viết đề cập đến cơ sở xây dựng hệ thống câu hỏi hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài khái quát văn học ở trung học phổ thông (THPT), đó là: Câu hỏi phải dựa trên mục tiêu bài học, câu hỏi dựa trên sự đổi mới phương pháp dạy học, câu hỏi bám sát loại bài học, câu hỏi bám sát từng bước bài học.

Từ khóa: xây dựng hệ thống câu hỏi, bài khái quát văn học, ngữ văn.

ABSTRACT

***Improving high school's teaching quality in Literature generalization lessons
by designing a system of questions***

Designing the system of questions in teaching is an important approach to improve teacher's teaching quality and students' learning quality. The article discusses the basis to design the system of guiding questions for students to prepare for literature generalization lessons in high schools, that is: The questions must be based on the lesson's aims and the renewal of teaching methods. They also follow the lesson's main points and steps.

Keywords: designing question system, literature generalization lessons, literature.

1. Đặt vấn đề

Trong sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, hệ thống câu hỏi ngày càng được quan tâm nhiều hơn trong quá trình dạy học. Hệ thống câu hỏi được sử dụng có hiệu quả chính là một biện pháp quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Đáp ứng câu hỏi trên, trong phạm vi bài viết này, chúng tôi đưa ra căn cứ xây dựng hệ thống câu hỏi chuẩn bị bài cho bài khái quát giai đoạn văn học.

Có nhiều căn cứ để xây dựng hệ thống câu hỏi chuẩn bị cho bài khái quát

giai đoạn văn học, như: theo khâu, theo giai đoạn của bài học, theo đặc điểm bài học, môn học, theo nội dung cần hỏi, theo mục đích, chức năng...

2. Cơ sở xây dựng hệ thống câu hỏi chuẩn bị ở nhà cho bài khái quát văn học ở THPT

2.1. Hệ thống câu hỏi phải dựa trên mục tiêu bài học

Xây dựng hệ thống câu hỏi chuẩn bị bài khái quát giai đoạn văn học cần căn cứ vào mục tiêu của bài văn học sử nói chung và mục tiêu của bài khái quát giai đoạn văn học nói riêng. Hơn nữa, mục tiêu của mỗi bài khái quát giai đoạn văn học sử khác nhau chúng ta có thể xây

* ThS, Trường THPT Trưng Vương, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

dựng hệ thống câu hỏi khác nhau phù hợp với mục đích yêu cầu của bài học.

Bài **Tổng quan nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử** nhằm giúp học sinh (HS) nhận thức được nét lớn của nền văn học Việt Nam về ba phương diện: các bộ phận, các thành phần, các thời kì phát triển và một số nét đặc sắc truyền thống của văn học dân tộc. Trên cơ sở đó, HS có thể vận dụng tri thức tìm hiểu và hệ thống hóa những tác phẩm sẽ học về văn học Việt Nam.

Với mục đích cần đạt đó, chúng ta có thể đưa ra hệ thống câu hỏi chuẩn bị bài, như:

- Hãy cho biết nền Văn học Việt Nam gồm những bộ phận và thành phần nào?

- Chúng có vị trí như thế nào trong quá trình phát triển của văn học dân tộc?

- Lịch sử Văn học Việt Nam phát triển qua ba thời kì. Dựa vào những tác phẩm văn học đã học ở trung học cơ sở, hãy chọn cho mỗi thời kì một số tác phẩm tiêu biểu: thời trung đại (tác phẩm chữ Hán, chữ Nôm), thời kì từ đầu thế kỉ XX đến cách mạng tháng Tám năm 1945, thời kì cách mạng tháng Tám đến hết thế kỉ XX (tác phẩm thuộc giai đoạn 1945 - 1975, tác phẩm thuộc giai đoạn từ sau 1975)...

Xây dựng hệ thống câu hỏi chuẩn bị bài cho HS không thể không bám sát vào mục tiêu của môn học và mục đích của bài học, bởi không có mục tiêu xác định thì dù phương pháp tốt đến mấy “mũi tên phương pháp sẽ bay vô hướng trong không gian”.

2.2. Hệ thống câu hỏi phải dựa trên sự

đổi mới phương pháp dạy học

Đáp ứng yêu cầu bức xúc của xã hội về đổi mới giáo dục phổ thông, chiến lược phát triển giáo dục 2001 – 2010 của Đảng đã đặt ra vấn đề: “Đổi mới và hiện đại hóa phương pháp giáo dục. Chuyển từ truyền đạt tri thức thụ động Thầy giảng - Trò ghi sang hướng dẫn người học chủ động tư duy trong quá trình tiếp cận tri thức, dạy cho người học phương pháp tự học, tự thu nhận thông tin một cách có hệ thống, có tư duy phân tích, tổng hợp, phát triển năng lực của mỗi cá nhân, tăng cường tính chủ động, tính tích cực chủ động cho HS trong quá trình học tập”¹.

Phương pháp dạy học mới gọi là phương pháp dạy học tích cực. Đây là phương pháp phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học. Phương pháp tích cực xem việc rèn luyện phương pháp học tập cho HS không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là mục tiêu dạy học. Với hệ thống câu hỏi soạn bài kiến thức mà các em thu được sẽ bằng con đường tự khám phá nên vững chắc nhất, đáng tin cậy nhất. Để có được điều này, giờ Văn nhất thiết phải là một quy trình được thiết kế bằng một hệ thống những thao tác và biện pháp.

Diễn giảng là phương pháp phổ biến hiện nay khi dạy học văn học sử. Phương pháp này giúp tiết kiệm thời gian, có khả năng trình bày kiến thức một cách hệ thống, kết hợp được tính logic, chặt chẽ và sinh động.

Phương pháp đặt câu hỏi có sự tác động đến hoạt động quan sát và tư duy độc lập của HS bằng các câu hỏi về văn

học sử. HS sẽ phải phân tích, so sánh các hiện tượng và các nhận định này. Trên cơ sở đó, giáo viên (GV) dẫn dắt HS đến các kết luận cần có. Phương pháp đặt câu hỏi có thể vận dụng cho cả bài học hoặc một phần bài. Các câu hỏi thảo luận cần được HS chuẩn bị trước.

Ví dụ:

- Đánh giá về văn học lãng mạn giai đoạn 1930 - 1945, GV có thể xây dựng câu hỏi nêu vấn đề nhằm phát huy khả năng tranh luận, cách suy nghĩ độc lập của HS. Chẳng hạn: “*Có nên đổi lập chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học? Chúng có gì khác nhau?*”.

Khi dạy bài khái quát giai đoạn văn học, GV cần sử dụng **phương pháp nghiên cứu**. Những biện pháp thuộc phương pháp nghiên cứu bao gồm việc nêu vấn đề để phối hợp cách phân tích và tổng hợp đề tài khác nhau hoặc trao đổi đàm thoại có tính chất nghiên cứu. Để giúp HS quen với phương pháp nghiên cứu, GV cần cung cấp trước cho HS hệ thống câu hỏi chuẩn bị bài, cho HS thu thập tài liệu, văn liệu. Trong giờ học sau đó, GV sẽ hướng dẫn, đề xuất chủ đề học tập và nghiên cứu cho buổi học có tính chất thảo luận. Nhờ có phương pháp nghiên cứu mà HS có khả năng tự phát hiện ra luận điểm.

Ngoài phương pháp diễn giảng, phương pháp đặt câu hỏi, phương pháp nghiên cứu khi dạy học bài văn học sử, GV có thể vận dụng thêm các phương pháp khác như **trần thuật và kể chuyện có nghệ thuật**, bởi không có phương

pháp nào là tối ưu.

Giáo viên có thể trần thuật theo sách giáo khoa hoặc kể có nghệ thuật về lịch sử thời đại, về cuộc sống nhà văn, về sự ra đời của tác phẩm, về cốt truyện tác phẩm, về một sự kiện văn hóa nghệ thuật có liên quan đến tác phẩm.

Phương pháp này dùng vào việc trình bày logic bối cảnh, tiểu sử tác giả, kết cấu tác phẩm để đi đến kết luận văn học sử cần thiết cho bài giảng.

2.3. Hệ thống câu hỏi phải bám sát loại bài học

Câu hỏi văn học sử có thể có các dạng sau đây:

(i) **Câu hỏi phát hiện luận điểm** (luận điểm chìm hay ý then chốt của bài văn học sử):

Ví dụ:

- Nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử được cấu tạo bởi những bộ phận và thành phần nào? Chúng có vị trí như thế nào trong quá trình phát triển của văn học dân tộc?

- Những nét đặc sắc trong truyền thống văn học Việt Nam là gì?

(ii) **Câu hỏi phân tích - khái quát văn học sử:**

Ví dụ:

- Phân tích một trong số các tác phẩm sau đây để chứng minh cho một nét đặc sắc truyền thống của văn học Việt Nam: *Thánh Gióng, Thạch Sanh, Bình Ngô đại cáo, Truyện Kiều, Cảnh khuya, Làng, Bến quê...*

- Tại sao có thể nói văn học dân gian là bộ “sách giáo khoa về cuộc sống”?

(iii) **Câu hỏi so sánh - khái quát đồng**

đại:

- Những điểm khác nhau giữa hai bộ phận văn học hợp pháp và văn học bất hợp pháp là gì? (về đội ngũ nhà văn, hoàn cảnh sáng tác, tính chất, vị trí, đóng góp đối với lịch sử văn học về tư tưởng và nghệ thuật)?

(iv) Câu hỏi liên kết - khái quát lịch đại:

Ví dụ:

- Thơ hiện đại khác thơ trung đại như thế nào về luật thơ? Về cái tôi trong thơ? Vì sao thơ hiện đại có nhiều phát hiện mới về thế giới? Dẫn chứng?

- Tiểu thuyết hiện đại khác tiểu thuyết và truyện thơ Nôm như thế nào (về bố cục, đề tài, nhân vật, tả cảnh, tả tình, kết cấu)? Nêu dẫn chứng và phân tích cụ thể?

(v) Câu hỏi tranh luận về mặt nhận định, mặt tư liệu:

Ví dụ: Lịch sử văn học viết Việt Nam phát triển qua ba thời kì. Dựa vào những tác phẩm đã học ở trung học cơ sở, hãy chọn cho mỗi thời kì một số tác phẩm tiêu biểu: thời trung đại (tác phẩm chữ Hán, chữ Nôm); thời kì từ đầu thế kỉ XX đến cách mạng tháng Tám 1945; thời kì từ cách mạng tháng Tám đến hết thế kỉ XX (tác phẩm thuộc giai đoạn 1945 – 1975, tác phẩm thuộc giai đoạn sau 1975)?

2.4. Hệ thống câu hỏi phải bám sát từng bước bài học

2.4.1. Bước 1: Tìm hiểu chung (cấu trúc bài học)

*** Câu hỏi về kết cấu, bố cục:**

Câu hỏi về kết cấu, bố cục giúp HS

có cái nhìn khái quát về toàn bộ văn bản, cũng là cách giúp các em phát hiện luận điểm. Đây là bước đầu tiên của bài học, đặt câu hỏi này GV có thể kiểm tra xem HS có soạn bài hay không và mức độ đọc hiểu văn bản của HS như thế nào.

Ví dụ:

- Có thể khái quát như thế nào về nền văn học Việt Nam? Bài Tổng quan nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử gồm mấy phần? Nêu tên và mục đích từng phần?

- Lịch sử văn học viết Việt Nam có thể phân chia làm mấy thời kì lớn? Đặc điểm nội dung và hình thức mỗi thời kì?

*** Câu hỏi tóm tắt bài học:**

Đối với bài khái quát giai đoạn nào chúng ta cũng có thể đặt câu hỏi tóm tắt bài học, như đọc kĩ và lập dàn ý cho bài học. Loại câu hỏi này mang tính chất tóm tắt văn bản giúp các em có cái nhìn toàn diện về văn bản, cũng là bước đầu nắm được nội dung bài học một cách khái quát nhất.

*** Câu hỏi khái quát luận điểm:**

Ví dụ:

- Nét đặc sắc truyền thống của văn học Việt Nam là gì? Nêu luận điểm và phân tích một số tác phẩm hoặc hình tượng văn học đã được học THCS để minh họa.

- Thời kì văn học từ đầu thế kỉ XX đến cách mạng tháng Tám 1945 có mấy đặc điểm cơ bản? Đó là những đặc điểm gì?

2.4.2. Bước 2: Đọc hiểu

*** Câu hỏi tái hiện kiến thức bài học:**

Trong bài văn học sử, khái quát giai đoạn văn học chứa nhiều kiến thức, dung lượng bài viết khá lớn. Bởi vậy ngay từ khâu chuẩn bị bài ở nhà GV cần đưa ra những câu hỏi mang tính chất tái hiện kiến thức để học sinh nắm vững yêu cầu bài học. Tuy nhiên loại câu hỏi này khi tiến hành dạy trên lớp, GV nên yêu cầu HS tái hiện một cách nhanh chóng và khái quát nhất. Ví dụ: Có mấy bộ phận cấu tạo nền văn học Việt Nam? Đó là bộ phận nào? Văn học dân gian là gì? Có phải chỉ có Việt Nam mới có văn học dân gian? Vị trí, đặc điểm nổi bật và giá trị của văn học dân gian? Các thể loại chủ yếu?

*** Câu hỏi về mối liên hệ logic kiến thức:**

Kiến thức trong bài văn học sử khá lớn, ngay từ khâu chuẩn bị bài ở nhà GV cũng cần đưa ra những câu hỏi về mối liên hệ kiến thức để các em nắm vững bài học hơn. Ví dụ: Hãy đưa ra một số trường hợp Nguyễn Du vận dụng sáng tạo các thành ngữ, tục ngữ trong Truyện Kiều?

- *Những tuồng mèo mả gà đồng.*
- *Liệu mà cao chạy xa bay.*
- *Kiến trong miệng chén có bò đi đâu.*
- *Cũng liều nhắm mắt đưa chân.*
- *Đầu trâu mặt ngựa ào ào như sóng.*
- *Mặt cửa mướp đấng đôi bên một phường.*

*** Câu hỏi liên hệ đồng đại, lịch đại:**

Để hiểu sâu sắc hơn đặc điểm văn học của một thời kì lịch sử, GV cần đưa ra câu hỏi liên hệ đồng đại, lịch đại. Đây

là câu hỏi mang đặc trưng của kiểu bài văn học sử, khái quát giai đoạn văn học.

Ví dụ:

- Thơ hiện đại khác thơ trung đại như thế nào về luật thơ? Về “cái tôi” trong thơ? Vì sao thơ hiện đại có nhiều phát hiện mới về thế giới? Dẫn chứng?

- Tiểu thuyết hiện đại khác tiểu thuyết và truyện thơ Nôm như thế nào (về bố cục, đề tài, nhân vật, tả cảnh, tả tình, kết cấu)? Nêu dẫn chứng và phân tích cụ thể?

2.4.3. Bước 3: Phân tích, khám phá

Sau bước tìm hiểu chung và bước đọc hiểu, GV hướng dẫn HS phân tích, khám phá. Câu hỏi phần này khá phong phú song GV nên đưa ra những câu hỏi nêu và giải quyết vấn đề, như: Văn học dân gian là văn học của quần chúng lao động, anh (chị) hiểu luận điểm trên theo các lớp nghĩa nào?...

2.4.4. Bước 4: Củng cố

Đây là bước cuối cùng của bài học. Sau khi hướng dẫn HS phân tích, khám phá, GV hướng dẫn HS củng cố bài học thông qua các câu hỏi liên hệ, khái quát nâng cao. Ví dụ: Đánh giá chung về nền văn học Việt Nam qua các thời kì lịch sử?

- Văn học Việt Nam trong quá trình lịch sử luôn gắn bó chặt chẽ với vận mệnh đất nước, nhân dân và thân phận con người.

- Đó là quá trình ngày càng được dân chủ hóa, hiện đại hóa, luôn giữ gìn, phát huy bản sắc riêng của dân tộc.

3. Kết luận

Xây dựng hệ thống câu hỏi chuẩn bị

bài trong quá trình dạy văn học sử, khái quát giai đoạn văn học dựa trên cơ sở thực tế và khoa học như trên, song người GV khi áp dụng hệ thống câu hỏi này trong dạy học cần tuân theo những nguyên tắc sau: Quán triệt quan điểm duy

vật biện chứng và duy vật lịch sử; kết hợp tính khoa học và tính dân tộc; quan hệ logic, biện chứng giữa tri thức khái quát và tri thức cụ thể; kết hợp phương pháp logic và phương pháp lịch sử trong việc lĩnh hội tri thức.

¹ Báo Giáo dục Thời đại, số 25, ngày 26-3-2002

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Quang Cường (2000), *Hệ thống câu hỏi trong sách giáo khoa bậc trung học phổ thông phần tác phẩm văn học Việt Nam*, Luận án tiến sĩ khoa học.
2. Trần Đình Chung (2007), *Hệ thống câu hỏi đọc – hiểu văn bản*, Nxb Giáo dục.
3. Nguyễn Viết Chữ (1995), “Sức mạnh của câu hỏi trong giờ giảng văn”, *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Đổi mới phương pháp dạy học Văn trung học phổ thông”* tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Nguyễn Trọng Hoàn (2001), *Rèn luyện tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương*, Nxb Giáo dục.
5. Nguyễn Trọng Hoàn (2003), “Một số vấn đề đọc hiểu văn bản ngữ văn”, *Tạp chí Giáo dục*, (56).
6. Nguyễn Thanh Hùng (2000), “Dạy đọc hiểu là tạo nền tảng văn hóa cho người đọc”, *Hội thảo khoa học chương trình và sách giáo khoa thí điểm*.
7. Nguyễn Thanh Hùng (2002), *Đọc và tiếp nhận văn chương*, Nxb Giáo dục.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12-5-2012; ngày phản biện đánh giá: 12-6-2012;
ngày chấp nhận đăng: 30-7-2012)

THỰC TRẠNG NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ GIÁM THỊ ...

(Tiếp theo trang 56)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Anh, Vũ Kim Thanh (1995), *Giao tiếp ứng xử sư phạm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Ngô Đình Qua (2005), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục*, Nxb Đại học Sư phạm TPHCM.
3. Dương Thiệu Tông (2002), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý*, Nxb Đại học Quốc gia TPHCM.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-3-2012; ngày phản biện đánh giá: 29-4-2012;
ngày chấp nhận đăng: 27-8-2012)